

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày: 05- 11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Vũ Biên Cương.

2. Ông Dương Hoàng Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 và ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 28- 4- 1998 tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 (còn sống) và bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1963 (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Phan Văn C1, sinh năm 1968 (đã chết).

Nơi cư trú: K1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Đặng Thị M, sinh năm 1974 (vợ của bị hại) (có mặt).
2. Phan Thị T1, sinh năm 1994 (con của bị hại) (vắng mặt).
3. Phan Văn T2, sinh năm 1996 (con của bị hại) (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: K1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 (có mặt).
2. Nguyễn Thị E, sinh năm 1963 (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 40 phút ngày 08- 6- 2018, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải có biển số kiểm soát là 66S- 6814, có giấy phép lái xe theo quy định (xe do ông Nguyễn Văn H cha của C đứng tên giấy đăng ký) trên xe có chở bà Nguyễn Thị E (mẹ ruột của C) chạy từ hướng thị xã N về thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ khi xe chạy đến gần trụ điện số 472HN/257A thuộc K1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đ thì C điều khiển xe chạy lấn sang phần đường bên trái và chạm với xe tự chế (xe lôi thùng) chở nước đá do ông Phan Văn C1 điều khiển chạy ngược chiều, làm xe và ông C1 ngã xuống đường, sau đó ông C1 được chuyển đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 08- 6- 2018 thể hiện như sau:

- Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 07 mét.
- Vị trí điểm va chạm giữa 02 xe từ tâm điểm va chạm đo vào lề trái theo hướng từ thị trấn S, huyện T về xã T2, huyện T là 1,55 mét.

Tại bản kết luận giám định về tử thi số 186/TTh-TTPY ngày 08- 6- 2018 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế Đồng Tháp kết luận nguyên nhân dẫn đến tử vong của Phan Văn C1 do: Chấn thương vùng chậu, gãy xương đùi phải, gãy nát xương cụt/TNGT.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 03- 8- 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 66S- 6814, nhãn hiệu Vinaxuki bị hư hỏng, giá trị 1.660.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐG ngày 04- 9- 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng kết luận: Chiếc xe tự sản xuất lắp ráp (xe lôi thùng) không có số khung, số máy và 01 thùng xe bằng kim loại chiều dài 2,17 mét; cao: 0,90 mét, bị hư hỏng, có giá trị 800.000 đồng.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 66S- 6814, nhãn hiệu Vinaxuki, màu xanh, số máy: 0080301696D, số khung: 8V051326, dung tích xy lanh 1.809 cm³ (bị hư hỏng).

- 01 chiếc xe tự chế (xe lôi thùng) không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy, dung tích xy lanh 97cm³ kéo theo 01 thùng xe bằng kim loại chiều dài 2,17 mét; rộng 1,20 mét; cao 0,90 mét (bị hư hỏng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C và gia đình đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại xin không xử lý hình sự, dân sự đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số 12/CT- VKSTH ngày 11- 10- 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật. Bà Đặng Thị M là vợ của bị hại Phan Văn C1 thừa nhận rằng tại giai đoạn điều tra, bà và hai con chung của bà và ông C1 là Phan Thị T1 và Phan Văn T2 đã nhận tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo và gia đình bị cáo là 90.000.000 đồng bao gồm viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần... Nay, bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét không xử lý bị cáo về hình sự và dân sự. Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị E không yêu cầu bị cáo C bồi thường giá trị phần hư hỏng của chiếc xe ô tô tải, đối với bảo hiểm trách nhiệm dân sự thì ông, bà đã thỏa thuận với Công ty bảo hiểm, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Khi luận tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là: bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự do đại diện hợp pháp của bị hại xin không xử lý hình sự, dân sự đối với bị cáo. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án tù: 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H (cha của bị cáo C) chiếc xe ô tô tải biển số 66S- 6814; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe lôi thùng tự chế, không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy, dung tích xy lanh 97 cm³ và 01 thùng xe bằng kim loại có chiều dài 2,17 mét, chiều rộng 1,20 mét, chiều cao 0,90 mét do đây là phương tiện cấm lưu hành.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hồ sơ hiện trường, vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 03 giờ 40 phút ngày 08- 6- 2018, bị cáo C điều khiển xe ô tô tải mang biển số kiểm soát 66S- 6814 lần sang phần đường bên trái theo chiều đi của xe bị cáo và va chạm vào xe tự chế (xe lôi thùng) chở nước đá cây do ông Phan Văn C1 điều khiển chạy theo chiều ngược lại, hậu quả làm ông C1 tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Từ đó, hành vi của bị cáo đủ cơ sở cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn C gây ra đã tước đoạt mạng sống của bị hại, làm gia đình họ mất đi một người thân không sao tìm lại

được. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo còn xâm phạm đến an toàn công cộng trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang cho người dân khi tham gia giao thông, do vậy cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh, không chỉ vì để xử phạt bị cáo mà còn để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị hại Phan Văn C1 điều khiển xe tự chế tham gia giao thông đường bộ là cũng có lỗi vì xe tự chế là phương tiện mà pháp luật cấm lưu thông; về nhân thân, bị cáo C chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã tích cực đưa bị hại đi cấp cứu; sau khi bị hại chết, bị cáo đã có đến gia đình bị hại để thăm viếng, điều này chứng tỏ rằng bị cáo đã ý thức được những lỗi lầm mà bị cáo gây ra cho bị hại. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại 90.000.000 đồng bao gồm viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần...; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì lẽ đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Hơn nữa, những người đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đều xin Cơ quan tiến hành tố tụng xem xét không xử lý bị cáo về hình sự, dân sự, nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện và áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo làm công việc nhất định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự, do không ai yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng, xét thấy cần giao trả lại chiếc xe ô tô tải biển số kiểm soát 66S- 6814 cho ông Nguyễn Văn H quản lý, sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe tự chế và thùng xe bằng kim loại do bị hại Phan Văn C1 điều khiển.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét thấy phát biểu luận tội của Kiểm sát viên viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Cấm bị cáo Nguyễn Văn C làm công việc lái xe ô tô (bao gồm xe ô tô chở người và xe ô tô tải) trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (Một) xe ô tô tải biển kiểm soát 66S- 6814, nhãn hiệu VINAXUKI, màu xanh, số máy 0080301696D, số khung 8V051326, dung tích xi lanh 1.809cm³, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông cho ông Nguyễn Văn H quản lý, sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) xe tự chế (xe lôi thùng) không biển số, màu đen, không có số máy, không có số khung, dung tích xi lanh 97cm³ và 01 (Một) thùng xe khung kim loại có kích thước dài 2,17 mét, rộng 1,20 mét, cao 0,90 mét, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11- 10- 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05- 11- 2018). Đối với những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc được niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan CSĐT CA Tân Hồng, ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- UBND xã B, huyện T, tỉnh ĐT;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tuấn Anh